

## KẾ HOẠCH

### Triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06/CP); Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06/CP giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện năm 2024 như sau:

#### A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NỘI DUNG THỰC HIỆN, PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

##### I. Mục đích

1. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06/CP (sau đây gọi tắt là Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan).

2. Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho địa phương và các nhiệm vụ UBND tỉnh giao các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP.

3. Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc của các sở, ban, ngành và địa phương đang gặp phải trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06/CP; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ trong Đề án 06/CP giao cho địa phương phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số quốc gia tại địa phương.

##### II. Yêu cầu

1. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương và sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn là yếu tố quyết định; sự hành động đồng bộ của các cơ

quan, đơn vị, địa phương là yếu tố bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số quốc gia tại địa phương.

2. Thực hiện đầy đủ các nội dung liên quan đến vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP của tỉnh theo quy định.

3. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đề cao tính kỷ luật, trách nhiệm của mỗi thành viên Tổ công tác trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1119/QĐ-TCT ngày 07/7/2023 của Tổ trưởng Tổ công tác về kiện toàn thành viên tổ công tác triển khai Đề án 06/CP và Quyết định số 229/QĐ-TCT ngày 28/01/2022 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP.

4. Kịp thời đề xuất với Chính phủ, UBND tỉnh những giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các sở, ban, ngành và địa phương trong quá trình triển khai Đề án 06/CP tại địa phương.

5. Hoạt động của Tổ công tác bảo đảm thực chất, đem lại hiệu quả cụ thể, có tác động tích cực đến ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia tại địa phương qua đó có tác động tích cực đến thúc đẩy sản xuất, phát triển kinh doanh của người dân và doanh nghiệp, góp phần quan trọng vào thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội của quốc gia nói chung và của tỉnh nói riêng.

### **III. Về thời gian hoạt động và nội dung công việc hàng tháng**

1. Tổ công tác họp định kỳ 03 tháng/lần để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Đề án (thời gian họp 01 buổi trung tuần tháng 3, tháng 6, tháng 9, tháng 12, thời gian cụ thể theo lịch làm việc của UBND tỉnh). Trong trường hợp Tổ công tác không tổ chức họp được, Tổ giúp việc phải tổ chức họp, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện Đề án, những khó khăn, vướng mắc với đồng chí Tổ trưởng.

2. Tiến hành họp đột xuất xây dựng các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai Đề án 06/CP tại địa phương.

3. Báo cáo nhanh Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương và đề xuất, kiến nghị với Chủ tịch UBND tỉnh những nội dung, vấn đề cần chỉ đạo để các cơ quan liên quan khẩn trương triển khai thực hiện.

4. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Đề án 06/CP tại địa phương (thời gian từ ngày 10 đến 15 hàng tháng), báo cáo UBND tỉnh và Chính phủ (qua Văn phòng UBND tỉnh, Bộ Công an) trước ngày 20 hàng tháng.

5. Trên cơ sở ý kiến kết luận chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, địa phương, Tổ công tác sẽ có thông báo Kết luận của Tổ trưởng Tổ công tác gửi các sở, ban, ngành và địa phương thực hiện triển khai nhiệm vụ.

### **B. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

## I. Nhiệm vụ chung của các cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Đề án 06/CP và Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06/CP giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và nội dung kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao năm 2024 gửi Cơ quan Thường trực Tổ công tác - công an tỉnh theo dõi, phối hợp thực hiện. Thời gian hoàn thành **trong tháng 01 năm 2024**.

2. Tiếp tục rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; phối hợp thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chính phủ để triển khai thực hiện Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 31/10/2023 về phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia.

Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương và các đơn vị có liên quan thực hiện trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

3. Thực hiện việc số hóa dữ liệu, kết nối, tích hợp, chia sẻ Cơ sở dữ liệu Quốc gia (CSDLQG), Cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC) để bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

4. Tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu của các phần mềm ứng dụng, các hệ thống thông tin của Trung tâm điều hành thông minh tỉnh (IOC) với hệ thống CSDLQG về DC phục vụ lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành.

Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

5. Cập nhật thủ tục hành chính (TTHC) trên CSDLQG về TTHC theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan.

Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

6. Thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ.

Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

7. Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng



quản lý của cơ quan, đơn vị.

Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện theo chức năng quản lý nhà nước của mình chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh thực hiện trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

**8. Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.**

Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thực hiện hoàn thành theo lộ trình, kế hoạch.

**9. Thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự; an ninh thông tin trong quá trình chuyển đổi số.**

Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện thường xuyên.

**10. Tiếp tục thực hiện và duy trì thường xuyên các nhiệm vụ đã hoàn thành năm 2023 để phục vụ đáp ứng các yêu cầu chuyển đổi số và triển khai các mô hình điểm trên địa bàn tỉnh.**

Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện thường xuyên.

## **II. Nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương**

### **1. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

**1.1.** Tiếp tục thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đặc biệt là số hóa các dữ liệu hồ sơ trước năm 2022, các hồ sơ tiếp nhận qua hình thức trực tiếp và các hồ sơ dịch vụ công (DVC) trực tuyến chưa thực hiện số hóa để làm giàu dữ liệu dân cư, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả CSDLQG về DC phục vụ giải quyết TTHC.

- Đơn vị chủ trì: các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

**1.2.** Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân (khi có yêu cầu) để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: khi có hướng dẫn triển khai thực hiện đồng bộ của Tòa án nhân dân tối cao.

**1.3.** Phối hợp triển khai kết nối CSDLQG về DC với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: khi có hướng dẫn triển khai thực hiện đồng bộ của Tòa án nhân dân tối cao.

**1.4.** Đề xuất cắt giảm bộ phận tiếp dân trực tiếp để đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và UBND cấp huyện.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

**1.5.** Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.

- Đơn vị chủ trì: các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: trong tháng 6 năm 2024.

**1.6.** Tiếp tục rà soát đánh giá và tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ 53 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu (đã hoàn thành 25 DVC thiết yếu tại Đề án 06/CP và 13 DVC theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ). Lựa chọn những dịch vụ công thiết thực, tần suất sử dụng cao gắn liền nhu cầu hàng ngày của người dân, doanh nghiệp, có đầy đủ các điều kiện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh, tiến tới cung cấp các ứng dụng (apps) thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp tương tác trực tuyến hiệu quả với chính quyền.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian hoàn thành: trong tháng 4 năm 2024.

**1.7.** Rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh (chỉ đạo Trung tâm Phục vụ Hành chính công);
- Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố (chỉ đạo Bộ phận

Một cửa các cấp)

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

**1.8.** Lựa chọn những nhóm thủ tục hành chính gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế; chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người dân tộc thiểu số, các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố (chỉ đạo Bộ phận Một cửa các cấp)

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

**1.9.** Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Nội vụ.

- Thời gian hoàn thành: Theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg.

**1.10.** 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

**1.11.** 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

**1.12.** 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương, bộ phận một cửa các

cấp triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

**1.13.** 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương, Bộ phận Một cửa các cấp triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

**1.14.** 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa, thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của CSDLQG về DC.

- Đơn vị chủ trì: các cơ quan, đơn vị, địa phương, Bộ phận Một cửa các cấp triển khai thực hiện.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

**1.15.** Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC với 53 DVC thiết yếu các lĩnh vực cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp căn cước công dân.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương, Bộ phận Một cửa các cấp triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

**1.16.** 100% TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm trước khi triển khai Đề án 06/CP.

- Đơn vị chủ trì: các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

**1.17.** 90% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Đơn vị chủ trì: các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

**1.18.** 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

**1.19.** Phối hợp Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp với Công dịch vụ công Quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTTC cấp tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.
- Thời gian hoàn thành: trong tháng 3 năm 2024.

## **2. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội**

**2.1.** Phối hợp với các đơn vị có liên quan, xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Tài chính.

**2.2.** Chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tập trung chuyển đổi quy trình, thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công từ phương thức truyền thống sang môi trường điện tử, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, xây dựng các biểu mẫu điện tử, phần mềm chuyên dụng, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

**2.3.** Khẩn trương, thực hiện thống kê, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% thủ tục hành chính nội bộ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước theo kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1985/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị địa phương có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

**2.4.** Rà soát, công bố, cập nhật, công khai đầy đủ các bộ phận cấu thành của thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ.



- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: tháng 6 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

**2.5.** Tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc, bất cập cho người dân, doanh nghiệp. Chấm dứt tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, không xử lý hoặc kéo dài thời gian xử lý.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

**2.6.** Tăng cường công tác kiểm tra đối với các cơ sở giáo dục về vấn đề hồ sơ của học sinh, sinh viên có yêu cầu nộp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú và hướng dẫn, giảng dạy các khóa học về 05 nhóm kỹ năng số cho học sinh các trường trung học phổ thông.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

**2.7.** Triển khai kê khai, đăng ký, nộp thuế trên ứng dụng VNeID, sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập, xác thực thông tin người nộp thuế trên các nền tảng của ngành Thuế, Hải quan, trên ứng dụng eTax để sử dụng thuế điện tử cho các cá nhân, tổ chức.

- Đơn vị chủ trì: Cục thuế, Hải quan tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

### **3. Phục vụ phát triển công dân số**

**3.1.** Duy trì thu nhận hồ sơ cấp căn cước công dân (CCCD) và định danh điện tử (ĐDDT) đảm bảo 100% công dân đủ điều kiện được cấp CCCD và ĐDDT.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: các tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, cấp xã.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

**3.2.** Phối hợp tích hợp, xác thực, hiển thị các thông tin, giấy tờ cá nhân trên ứng dụng VNeID, dần thay thế việc cung cấp các giấy tờ cá nhân trong thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính; triển khai các tiện ích trên VNeID như các dịch vụ công, sổ sức khỏe điện tử, sổ bảo hiểm xã hội, an sinh xã hội, tiện ích loa phường.

- Đơn vị chủ trì: Bộ Công an.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và các đơn vị liên quan thực hiện.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

#### **4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư**

##### **4.1. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với CSDLQG về đất đai.**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

##### **4.2. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với CSDLQG về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; CSDLQG về quản lý tài sản, thu nhập.**

- Đơn vị chủ trì: Thanh tra tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

##### **4.3. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với CSDLQG về Khoa học và công nghệ.**

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

##### **4.4. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với CSDL công bố bản án, quyết định của Tòa án.**

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: khi có hướng dẫn triển khai thực hiện đồng bộ của Tòa án nhân dân tối cao.

##### **4.5. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với CSDL về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.**

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: khi có hướng dẫn triển khai thực hiện đồng bộ của Tòa án nhân dân tối cao.

**4.6.** Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với CSDL thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; CSDL thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các CSDL khác liên quan đến công chức, viên chức trong ngành.

- Đơn vị chủ trì: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

**4.7.** Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với các CSDL chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

**4.8.** Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với các CSDL của ngành Tư pháp như CSDLQG về xử lý vi phạm hành chính, CSDL về quốc tịch, CSDL lý lịch tư pháp, CSDL trợ giúp pháp lý, CSDL thi hành án dân sự nói chung.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: sau khi các CSDL này được Bộ Tư pháp hoàn thiện và có hướng dẫn kết nối, chia sẻ dữ liệu.

**4.9.** Số hóa, làm sạch dữ liệu các đối tượng hưởng trợ cấp an sinh xã hội. Đẩy mạnh thực hiện việc chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt theo Chỉ thị số 21/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện nhập thông tin người lao động trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 4 năm 2024.

**4.10.** Đẩy nhanh tiến độ tập hợp CSDL người có công để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, không để người dân phải cung cấp Quyết định giấy tờ về người có công để thực hiện thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 02 năm 2024.



**4.11.** Dựa trên kết quả thí điểm tại thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, rà soát các nhóm thông tin cơ bản về nguồn lực (thông tin, dữ liệu về y, bác sĩ, bệnh viện, trạm y tế, nhà thuốc, giường bệnh, trang thiết bị y tế...) phục vụ triển khai các bệnh viện vệ tinh, điều phối nguồn nhân lực y tế phục vụ các yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.
- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Thời gian hoàn thành: trong tháng 02 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

**4.12.** Rà soát, đối khớp làm sạch thông tin các dữ liệu tổ chức, doanh nghiệp hiện đang quản lý, đảm bảo đầy đủ, chính xác các thông tin để đảm bảo việc cấp định danh cho tổ chức, doanh nghiệp theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân các cấp.
- Thời gian hoàn thành: trong tháng 06 năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

**4.13.** Thống nhất giải pháp quản lý đánh số nhà và gắn biển số nhà để các địa phương thực hiện đồng bộ phục vụ việc phát triển hệ thống sàn giao dịch bất động sản quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng.
- Đơn vị phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bưu điện tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024.

## **5. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp**

**5.1.** Phối hợp triển khai thực hiện cơ chế mở theo chỉ đạo của Trung ương, kết nối hệ thống IOC tỉnh và hệ thống CSDLQG về DC để các cơ quan, đơn vị, địa phương khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư giúp lãnh đạo tỉnh hoạch định chính sách tại địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên trong các năm tiếp theo.

**5.2.** Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu về con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương.

**5.3.** Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương.

**5.4.** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương.

**5.5.** Phối hợp rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.
- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương.

## **6. Nguồn lực triển khai**

**6.1.** Nguồn kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước (*đầu tư phát triển, kinh phí thường xuyên*) theo phân cấp hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính (*đối với các nhiệm vụ sử dụng vốn sự nghiệp*), Sở Kế hoạch và Đầu tư (*đối với các nhiệm vụ sử dụng vốn đầu tư công*) và UBND các huyện, thị xã, thành phố (*đối với nguồn kinh phí thực hiện theo phân cấp*).

- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024

**6.2.** Tham mưu Nghị quyết thu hút nguồn nhân lực Công nghệ thông tin chất lượng cao bổ sung cho các đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số và Đề án 06/CP.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ.
- Thời gian hoàn thành: trong năm 2024

## 7. Công tác tuyên truyền

Triển khai đầy mạnh các hoạt động tuyên truyền về tiện ích của Đề án 06/CP, các mô hình điềm, các ứng dụng thẻ CCCD, VNeID trên các trang mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử tỉnh, lồng ghép tuyên truyền trên sóng truyền hình địa phương vào các khung giờ vàng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

## C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh tham mưu, tổ chức thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan tại địa phương bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

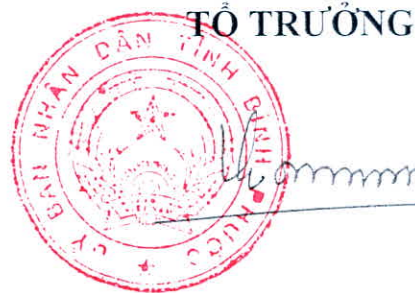
2. Các thành viên Tổ công tác có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ, đạt hiệu quả các nhiệm vụ được giao và báo cáo Tổ công tác tình hình, kết quả thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, Thường trực Tổ công tác (Công an tỉnh) báo cáo xin ý kiến Tổ công tác điều chỉnh kế hoạch nếu thấy cần thiết.

(Gửi kèm: Phụ lục thống kê các nhiệm vụ Đề án 06/CP năm 2024)./.

### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, (TH07).



**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Trần Tuệ Hiền**

PHỤ LỤC : THỐNG KÊ CÁC NHIỆM VỤ ĐỀ ÁN 06/CP NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 28 /KH-TCTTKĐA ngày 23 / 01 /2024)

Tổng số đầu công việc: 49 đầu công việc: Trong đó 21 đầu công việc đang thực hiện - 28 đầu công việc chưa thực hiện.



STT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Tiến độ		Ghi chú	
				Đang thực hiện	Chưa thực hiện	Văn bản chỉ đạo	Kết quả thực hiện
I	<b>PHỤC VỤ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN</b>			7	12		
1	Tiếp tục thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đặc biệt là số hóa các dữ liệu hồ sơ trước năm 2022, các hồ sơ tiếp nhận qua hình thức trực tiếp và các hồ sơ DVC trực tuyến chưa thực hiện số hóa để làm giàu dữ liệu dân cư, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả CSDLQG về DC phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.	Chủ trì: các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện.  Phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.	Trong năm 2024	X			
2	Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân (khi có yêu cầu) để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến. (Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)	Chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.  Phối hợp: Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Khi có hướng dẫn triển khai đồng bộ của Tòa án nhân dân tối cao.		X	Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA; Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 12/6/2023 thực hiện Chỉ thị 05 và Kết luận 999-KL/TU	Tòa án nhân dân chưa xây dựng hệ thống CSDL phục vụ kết nối CSDLQG về DC triển khai cung cấp các dịch vụ có liên quan
3	Phối hợp triển khai kết nối CSDLQG về DC với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh danh danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử. (Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)	Chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.  Phối hợp: Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Khi có hướng dẫn triển khai thực hiện đồng bộ của Tòa án nhân dân tối cao.		X	Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA; Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 12/6/2023 thực hiện Chỉ thị 05 và Kết luận 999-KL/TU	Tòa án nhân dân Tối cao đang nghiên cứu triển khai xây dựng phần mềm CSDL chuyên ngành
4	Đề xuất cắt giảm bộ phận tiếp dân trực tiếp để đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến. (Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)	Chủ trì: Sở Nội vụ;  Phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các địa phương triển khai thực hiện.	Trong năm 2024	X		Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA; Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 12/6/2023 thực hiện Chỉ thị 05 và Kết luận 999-KL/TU	Đang thực hiện rà soát, đề xuất cắt giảm

5	<p>Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa (<i>Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua</i>)</p>	<p>Chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố          Phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.</p>	Tháng 6/2024	X	<p>Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 12/6/2023 thực hiện Chỉ thị 05 và Kết luận 999-KL/TU</p>	<p><b>Chậm tiến độ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công văn số 2586/UBND-NC ngày 28/7/2023 về đôn đốc triển khai một số nhiệm vụ Cải cách thủ tục hành chính, đang rà soát, chuẩn hóa.</li> <li>- Thông báo số 2522/TB-VPUBND ngày 29/9/2023 đôn đốc các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành rà soát, đánh giá TTHC nhằm đề xuất phương án cắt giảm 20% thông tin đã khai báo (đã được số hóa trước đó), đảm bảo nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm theo quy định tại Chương IV Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ</li> <li>- Công văn số 4013/UBND-KSTTHC về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó có nội dung yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành chủ trì, phối hợp với Sở TTTT, Văn phòng UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện rà soát, chuẩn hóa mẫu đơn, tờ khai theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP. Thời hạn hoàn thành trước 15/12/2023.</li> </ul>
6	<p>Tiếp tục đôn đốc rà soát đánh giá và tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ 53 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu (<i>đã hoàn thành 25 DVC thiết yếu tại Đề án 06/CP và 13 DVC theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ</i>). Lựa chọn những dịch vụ công thiết thực, tần suất sử dụng cao gắn liền nhu cầu hàng ngày của người dân, doanh nghiệp, có đầy đủ các điều kiện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh, tiến tới cung cấp các ứng dụng (apps) thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp tương tác trực tuyến hiệu quả với chính quyền. (<i>Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua</i>)</p>	<p>Chủ trì: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.          Phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.</p>	Tháng 4/2024	X	<p>Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 12/6/2023 thực hiện Chỉ thị 05 và Kết luận 999-KL/TU; 03 văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 27/9/2023</p>	<p><b>Chậm tiến độ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục rà soát tái cấu trúc quy trình đối với 20 DVC theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ</li> <li>- Công văn số 1311/UBND-KSTTHC ngày 20/4/2023 về tái cấu trúc quy trình, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử;</li> <li>- Công văn số 2330/VPUBND-KSTTHC ngày 11/9/2023 về rà soát, chuẩn hóa thông tin dịch vụ công trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và mức độ phù hợp của dịch vụ công trực tuyến;</li> <li>- Công văn số 3306/UBND-KSTTHC về tham mưu Nghị quyết thực hiện miễn giảm phí, lệ phí đối với việc sử dụng DVC trực tuyến.</li> <li>- Công văn số 4013/UBND-KSTTHC về việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính</li> </ul>





7	<p>Rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn (Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua).</p>	<p>Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh (chỉ đạo TTPVHCC); Phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố (chỉ đạo Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã)</p>	<p>Tháng 6/2024 và thường xuyên</p>	<p>X</p>		<p>Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 12/6/2023 thực hiện Chỉ thị 05 và Kết luận 999-KL/TU; 03 văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ</p>	<p>Công văn số 2632/VPUBND-KSTTHC ngày 11/10/2023 yêu cầu bộ phận 1 cửa Trung tâm Phục vụ hành chính công, cấp huyện, cấp xã huyện, thị xã, thành phố phản hồi về những khó khăn, vướng mắc và kết quả khắc phục nhưng khó khăn trong việc triển khai 02 nhóm TTHC; đã ban hành Công văn số 3962/UBND-KSTT ngày 18/10/2023 về chỉ đạo khắc phục thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC, Thông báo số 2800/TB-VPUBND ngày 26/10/2023 về công khai, đánh giá chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp tại các bộ phận 1 cửa cấp huyện, cấp xã, Báo cáo số 357/BC-UBND ngày 24/10/2023 về việc phản hồi kết quả khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện 2 nhóm TTHC liên thông. Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở TTTT đã triển khai rà soát hơn 150 DVC trên cổng DVC tỉnh; đang chuẩn hóa Bộ TTHC ở mức 1,2,3,4 thành một phần, toàn trình; Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh theo Nghị Quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ: Trong kỳ báo cáo, có 04 đơn vị sau rà soát đề xuất cắt giảm 03 TTHC; sửa đổi, bổ sung 01 TTHC; cắt giảm tổng thời gian giải quyết 09 TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh (từ 64 ngày xuống 52 ngày, giảm 12 ngày).</p> <p>- Tham mưu ban hành Báo cáo số 357/BC-UBND ngày 24/10/2023 về việc phản hồi kết quả khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông</p> <p>- Ngày 02/11/2023, Trung tâm Phục vụ hành chính công đã chủ trì cuộc họp, phối hợp có Văn phòng UBND tỉnh, Phòng PC06 Công an tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông tiến hành khảo sát, đề xuất ý kiến đặt thi điểm 02 máy Kiosk tại 02 địa điểm là Trung tâm Phục vụ hành chính công và phường Tân Phú - Thành phố Đồng Xoài để đánh giá tính khả thi và sự tương tác của người dân đối với hệ thống này.</p>
8	<p>Lựa chọn những nhóm TTHC gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ "làm thay, làm hộ" sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế; chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người DTTS, các nhóm đối tượng có trình độ CNTT còn hạn chế thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số (Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua).</p>	<p>Chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh. Phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện.</p>	<p>Tháng 6/2024 và thực hiện thường xuyên</p>	<p>X</p>		<p>Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 12/6/2023 thực hiện Chỉ thị 05 và Kết luận 999-KL/TU</p>	<p>Công văn số 901/STTT-BCVTCNTT ngày 07/7/2023 triển khai dịch vụ ký số trên hệ thống.</p> <p>- Công văn số 1498/STTT ngày 27/10/2023 về khảo sát ti lệ người dân am hiEUR sử dụng điện thoại thông minh, trình độ dân trí cao để lựa chọn triển khai thi điểm tổ chức các dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>- Công văn 1759/STTT ngày 08/11/2023 về rà soát, đăng ký đề xuất các DVC không sử dụng hồ sơ giấy để triển khai nhằm thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử</p>
9	<p>Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Nội vụ</p>	<p>Theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg</p>	<p>X</p>		<p>Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 12/6/2023 thực hiện Chỉ thị số 05 và Kết luận số 999-KL/TU; 03 văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ</p>	<p>Công văn số 1008/STTT-BCVTCNTT ngày 12/8/2022 về hệ thống báo cáo và thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công; Công văn số 2109/UBND-KSTTHC ngày 09/8/2023 tổ chức thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>Kế hoạch số 1206/KH-UBND ngày 16/6/2023 về tăng cường kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật kỷ cương hành chính và thực hiện văn hóa công vụ năm 2023.</p>

10	100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức trực tuyến toàn tỉnh và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư	<p>Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và truyền thông.</p> <p>Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.</p>	Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên		X	Kế hoạch 2024	
11	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt	<p>Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và truyền thông.</p> <p>Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.</p>	Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên		X	Kế hoạch 2024	
12	100% người dân khi thực hiện TTHC tại Bộ phận 1 cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Công DVC Quốc gia	<p>Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và truyền thông.</p> <p>Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương, bộ phận một cửa các cấp triển khai thực hiện.</p>	Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên		X	Kế hoạch 2024	
13	100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử	<p>Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và truyền thông.</p> <p>Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương, bộ phận một cửa các cấp triển khai thực hiện.</p>	Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên		X	Kế hoạch 2024	
14	50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa, thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của CSDLQG về DC	<p>Chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.</p> <p>Phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.</p>	Trong năm 2024		X	Kế hoạch 2024	



15	Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC với 53 DVC thiết yếu các lĩnh vực cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp CCCD	Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và truyền thông. Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương, Bộ phận Một cửa các cấp triển khai thực hiện.	Trong năm 2024		X	Kế hoạch 2024	
16	100% TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm trước khi triển khai Đề án 06/CP	Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và truyền thông. Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.	Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên		X	Kế hoạch 2024	
17	90% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	Chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố. Phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.	Trong năm 2024		X	Kế hoạch 2024	
18	100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định	Chủ trì: Sở Thông tin và truyền thông. Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.	Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên		X	Kế hoạch 2024	
19	Phối hợp Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp với Công DVCQG, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh	Chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và truyền thông. Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.	Trong tháng 3/2024		X	Kế hoạch 2024	
II	<b>PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI</b>			<b>4</b>	<b>3</b>		

1	Xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử. <i>(Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)</i>	Chủ trì: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông  Phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp có liên quan.	Khí có văn bản hướng dẫn của BCA, BTC		X	Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA, Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 12/6/2023 thực hiện Chi thị 05 và Kết luận 999-KL/TU	Chưa có văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện của Bộ Công an, Bộ Tài chính
2	Chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tập trung chuyển đổi quy trình, thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công từ phương thức truyền thống sang môi trường điện tử, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, xây dựng các biểu mẫu điện tử, phần mềm chuyên dụng, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có. <i>(Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)</i>	Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.  Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Thực hiện thường xuyên	X		Công văn số 4022/TCTTKĐA ngày 12/6/2023 triển khai 03 văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ <i>(nhiệm vụ bổ sung)</i>	Hàng tháng, Văn phòng UBND chịu trách nhiệm báo cáo về Chính phủ, Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ: - Báo cáo số 324/BC-UBND ngày 29/9/2023 báo cáo về việc rà soát cắt giảm các quy định, thủ tục hành chính liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước - Báo cáo số 314/BC-UBND đánh giá về tình hình kết quả triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, Quyết định số 468/QĐ-TTg - Công văn số 3308/UBND-KSTTHC ngày 21/9/2023 về việc thực hiện thông báo kết luận của Phó thủ tướng CP Trần Lưu Quang tại phiên thứ nhất, Tổ công tác Cải cách thủ tục hành chính. - Công văn số 4013/UBND-KSTTHC về việc triển khai thực hiện Chi thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.
3	Khẩn trương, thực hiện thống kê, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% thủ tục hành chính nội bộ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước theo Kế hoạch ban hành kèm theo quyết định số 1985/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ <i>(Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)</i>	Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.  Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Tháng 6/2024 và thực hiện thường xuyên	X		Công văn số 4022/TCTTKĐA ngày 12/6/2023 triển khai 03 văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ <i>(nhiệm vụ bổ sung)</i>	Đang rà soát thực hiện
4	Rà soát, công bố, cập nhật, công khai đầy đủ các bộ phận cấu thành của thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ <i>(Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)</i>	Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.  Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Tháng 6/2024 và thực hiện thường xuyên	X		Công văn số 4022/TCTTKĐA ngày 12/6/2023 triển khai 03 văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ <i>(nhiệm vụ bổ sung)</i>	Vẫn cập nhật thường xuyên các TTHC sau khi có Quyết định ban hành, đã công bố 1803 TTHC (Trong đó, tháng 10/2023 địa phương đã công bố mới và sửa đổi, bổ sung 261 TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC)
5	Tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc, bất cập cho người dân, doanh nghiệp. Chấm dứt tình trạng dùn dấy trách nhiệm, không xử lý hoặc kéo dài thời gian xử lý. <i>(Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)</i>	Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.  Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Thường xuyên	X		Công văn số 4022/TCTTKĐA ngày 12/6/2023 triển khai 03 văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ <i>(nhiệm vụ bổ sung)</i>	Từ ngày 15/10 đến 14/11: Phản ánh kiến nghị thuộc phạm vi xem xét xử lý ( gửi trực tiếp đến địa phương) : 24 phản ánh kiến nghị - Phản ánh kiến nghị đang xử lý ở địa phương: 01 - Phản ánh kiến nghị đã công khai giải quyết: 22 - Phản ánh kiến nghị không thuộc phạm vi xem xét xử lý :01

6	Tăng cường công tác kiểm tra đối với các cơ sở giáo dục về vấn đề hồ sơ của học sinh, sinh viên có yêu cầu nộp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú và hướng dẫn, giảng dạy các khóa học về 05 nhóm kỹ năng số cho học sinh các trường THPT	Chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo. Phối hợp: UBND cấp huyện có liên quan	Thường xuyên		X	Công văn 3686/UBND-NC ngày 17/10/2024	
7	Triển khai kê khai, đăng ký, nộp thuế trên ứng dụng VNeID, sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập, xác thực thông tin người nộp thuế trên các nền tảng của ngành Thuế, Hải quan, trên ứng dụng eTax để sử dụng thuế điện tử cho các cá nhân, tổ chức.	Chủ trì: Cục thuế tỉnh, Hải quan tỉnh. Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.	Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên		X	Công văn 4375/UBND-NC ngày 30/11/2023	
<b>III PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN CÔNG DÂN SỐ</b>				<b>2</b>	<b>0</b>		
1	Duy trì thu nhận hồ sơ cấp CCCD và ĐDDT đảm bảo 100% công dân đủ điều kiện được cấp CCCD và ĐDDT.	Chủ trì: Công an tỉnh. Phối hợp: Các tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, cấp xã	Thường xuyên		X		
2	Phối hợp tích hợp, xác thực, hiển thị các thông tin, giấy tờ cá nhân trên ứng dụng VNeID, dần thay thế việc cung cấp các giấy tờ cá nhân trong thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính; triển khai các tiện ích trên VNeID như các DVC, sổ sức khỏe điện tử, sổ BHXH, an sinh xã hội, tiện ích loa phường. <i>(Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)</i>	Chủ trì: Bộ Công an. Phối hợp: Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương liên quan	Trong năm 2024		X	Chi thị số 18/CT-TTg ngày 31/5/2023 (nhiệm vụ bổ sung)	Đã hiển thị thẻ bảo hiểm y tế, giấy phép lái xe, Đăng ký xe, bảo hiểm xã hội, thông tin người phụ thuộc, sổ sức khỏe điện tử khám chữa bệnh BHYT
<b>IV HOÀN THIỆN HỆ SINH THÁI PHỤC VỤ KẾT NỐI, KHAI THÁC, BỔ SUNG LÂM GIÀU DỮ LIỆU DÂN CƯ:</b>				<b>7</b>	<b>6</b>		
1	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư trong xây dựng CSDL đất đai (về chủ sử dụng đất) và các CSDL tài nguyên và môi trường khác (thông tin liên quan đến công dân); kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với CSDLQG về dân cư. <i>(Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)</i>	Chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh Phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Trong năm 2024		X	Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA Đã điều chỉnh thời gian thực hiện theo Thông báo kết luận số 301/TB-UBND ngày 09/10/2023 theo chỉ đạo Chủ tịch UBND tỉnh	Chờ hướng dẫn kết nối của Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu TNMT - Bộ TNMT
2	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDLQG về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; CSDLQG về quản lý tài sản, thu nhập. <i>(Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)</i>	Chủ trì: Thanh tra tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông. Phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Trong năm 2024		X	Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA Đã điều chỉnh thời gian thực hiện theo Thông báo kết luận số 301/TB-UBND ngày 09/10/2023 theo chỉ đạo Chủ tịch UBND tỉnh	Do Thanh tra Chính phủ chưa triển khai nhiệm vụ xây dựng CSDL chuyên ngành

3	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDLQG về Khoa học và Công nghệ. (Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)	Chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông. Phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Trong năm 2024	X		Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA Đã điều chỉnh thời gian thực hiện theo Thông báo kết luận số 301/TB-UBND ngày 09/10/2023 theo chỉ đạo Chủ tịch UBND tỉnh	Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ có văn bản số 518/TTKH-CN ngày 24/8/2023 về hướng dẫn kết nối CSDLQG về DC và CSDL khoa học và công nghệ và dự kiến hoàn thành xây dựng CSDL chuyên ngành để kết nối và đưa vào sử dụng trong năm 2024
4	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDL bản án, quyết định của Tòa án. (Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)	Chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông. Phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.	Khi có hướng dẫn triển khai thực hiện đồng bộ của Tòa án nhân dân tối cao.		X	Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA Đã điều chỉnh thời gian thực hiện theo Thông báo kết luận số 301/TB-UBND ngày 09/10/2023 theo chỉ đạo Chủ tịch UBND tỉnh	Do Tòa án nhân dân Tối cao chưa triển khai xây dựng phần mềm CSDL chuyên ngành
5	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDL về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân. (Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)	Chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông. Phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Khi có hướng dẫn triển khai thực hiện đồng bộ của Tòa án nhân dân tối cao.		X	Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA Đã điều chỉnh thời gian thực hiện theo Thông báo kết luận số 301/TB-UBND ngày 09/10/2023 theo chỉ đạo Chủ tịch UBND tỉnh	Do Tòa án nhân dân Tối cao chưa triển khai xây dựng phần mềm CSDL chuyên ngành
6	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDL thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; CSDL thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các CSDL khác liên quan đến công chức, viên chức trong ngành. (Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)	Chủ trì: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông. Phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Trong năm 2024		X	Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA Đã điều chỉnh thời gian thực hiện theo Thông báo kết luận số 301/TB-UBND ngày 09/10/2023 theo chỉ đạo Chủ tịch UBND tỉnh	Do Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao chưa triển khai xây dựng phần mềm CSDL chuyên ngành
7	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với các CSDL chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn. (Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)	Chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông. Phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Trong năm 2024		X	Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA Đã điều chỉnh thời gian thực hiện theo Thông báo kết luận số 301/TB-UBND ngày 09/10/2023 theo chỉ đạo Chủ tịch UBND tỉnh	Do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông chưa triển khai xây dựng CSDL chuyên ngành tại địa phương

8	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với các CSDL của ngành Tư pháp như CSDLQG về xử lý vi phạm hành chính, CSDL về quốc tịch, CSDL trợ giúp pháp lý, CSDL thi hành án dân sự nói chung. <i>(Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)</i>	Chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông. Phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Sau khi các CSDL này được Bộ Tư pháp hoàn thiện và có hướng dẫn kết nối, chia sẻ dữ liệu.	X		Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA Đã điều chỉnh thời gian thực hiện theo Thông báo kết luận số 301/TB-UBND ngày 09/10/2023 theo chỉ đạo Chủ tịch UBND tỉnh	Đã hoàn hành kết nối CSDL hộ tịch điện tử, CSDL về quốc tịch, CSDL về các tổ chức hành nghề công chứng. Các CSDL còn lại đang triển khai thực hiện dự kiến hoàn thành trong năm 2023
9	Số hóa, làm sạch dữ liệu các đối tượng hưởng trợ cấp an sinh xã hội. Đẩy mạnh thực hiện việc chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt theo Chỉ thị 21/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện nhập thông tin người lao động trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư <i>(Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)</i>	Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Phối hợp: Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.	Tháng 4/2024	X		Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 12/6/2023 thực hiện Chỉ thị 05 và Kết luận 999-KL/TU	<b>Chậm tiến độ</b> - Đối tượng hưởng trợ cấp an sinh xã hội, người có công, bảo trợ xã hội: đã làm sạch dữ liệu bảo trợ xã hội 20.332/20.332. - Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 05/5/2023 về tổ chức thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động, việc tìm người, người tìm việc trên địa bàn tỉnh.
10	Đẩy nhanh tiến độ tập hợp CSDL người có công để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, không để người dân phải cung cấp Quyết định giấy về người có công để thực hiện thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng <i>(Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)</i>	Chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Phối hợp: Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.	Tháng 02/2024	X		Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 12/6/2023 thực hiện Chỉ thị 05 và Kết luận 999-KL/TU	<b>Chậm tiến độ</b> - Công văn số 1081/SLĐTBXH ngày 15/6/2023 triển khai nhập dữ liệu người có công. - Công văn số 1379/SLĐTBXH-NCC ngày 18/7/2023 báo cáo tình hình triển khai nhập liệu người có công
11	Dựa trên kết quả thí điểm tại thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, ban hành các quy định nhóm thông tin cơ bản về nguồn lực (thông tin, dữ liệu về y, bác sĩ, bệnh viện, trạm y tế, nhà thuốc, giường bệnh, trang thiết bị y tế...) và hướng dẫn các đơn vị trên toàn quốc <i>(Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)</i>	Chủ trì: Sở Y tế. Phối hợp: UBND cấp huyện, cấp xã	Tháng 02/2024	X		Công văn số 4022/TCTTKĐA ngày 12/6/2023 triển khai 03 văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ <i>(nhiệm vụ bổ sung)</i>	<b>Chậm tiến độ</b> Đã ban hành Công văn số 3732/SYT-NV ngày 06/9/2023 rà soát, thống kê các nhóm thông tin cơ bản về nguồn lực y tế phục vụ công tác quản lý.
12	Rà soát, đối khớp làm sạch thông tin các dữ liệu tổ chức, doanh nghiệp hiện đang quản lý, đảm bảo đầy đủ, chính xác các thông tin để đảm bảo việc cấp định danh cho tổ chức, doanh nghiệp theo quy định.	Chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư. Phối hợp: Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Tháng 06/2024	X		Công văn 3686/UBND-NC ngày 17/10/2023	
13	Thống nhất giải pháp quản lý đánh số nhà và gắn biển số nhà để các địa phương thực hiện đồng bộ phục vụ việc phát triển hệ thống sản giao dịch bất động sản quốc gia.	Chủ trì: Sở Xây dựng Phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Văn hóa thể thao và du lịch, Bưu điện tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.	Trong năm 2024		X	Công văn 3686/UBND-NC ngày 17/10/2024	
V	<b>PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH</b>			<b>1</b>	<b>4</b>		

1	Phối hợp triển khai thực hiện cơ chế mở theo chỉ đạo của Trung ương để các sở, ngành, địa phương khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư giúp lãnh đạo tỉnh hoạch định chính sách tại địa phương. (Nhiệm vụ năm 2023 chuyển qua)	Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh. Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Thực hiện thường xuyên năm 2024 và trong các năm tiếp theo	X		Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA; Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 12/6/2023 thực hiện Chỉ thị 05 và Kết luận 999-KL/TU	Chia sẻ dữ liệu camera an ninh với Công an tỉnh. - Chia sẻ dữ liệu quy hoạch hạ tầng kỹ thuật công khai. - Hoạt động hệ thống phản ánh hiện trường đến các đơn vị có liên quan các phản ánh công dân. - Hệ thống Social listening: tận dụng tài nguyên hệ thống phục vụ công việc chuyên môn. - Triển khai mô hình 39, 40, 41, 42 cung cấp mô tả dữ liệu để khai thác từ IOC trung ương
2	Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu về con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia	Chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh. Phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương		X	Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30/10/2023	
3	Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia	Chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông. Phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.	Thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương		X	Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30/10/2024	
4	Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông. Phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.	Thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương		X	Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30/10/2024	
5	Phối hợp rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia	Chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông. Phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương		X	Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30/10/2025	
<b>VI NGUỒN LỰC</b>				<b>0</b>	<b>2</b>		



1	Bổ trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án 06/CP, Nghị quyết 175/NQ-CP năm 2024 đảm bảo đồng bộ, hiệu quả từ bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước (đầu tư phát triển, kinh phí thường xuyên) theo phân cấp hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác.	Chủ trì: Sở Tài chính (đối với các nhiệm vụ sử dụng vốn sự nghiệp), Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với các nhiệm vụ sử dụng vốn đầu tư công) và UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với nguồn kinh phí thực hiện theo phân cấp).	Trong năm 2024		X	Kế hoạch 2024	
2	Tham mưu Nghị quyết thu hút nguồn nhân lực Công nghệ thông tin chất lượng cao bổ sung cho các đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số và Đề án 06	Chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông. Phối hợp: Sở Nội vụ	Trong năm 2025		X	Kế hoạch 2024	
<b>VII CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN</b>				<b>0</b>	<b>1</b>		
1	Triển khai đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về tiện ích của Đề án 06, các mô hình điểm, các ứng dụng thẻ CCCD, VNeID trên các trang mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử tỉnh, lồng ghép tuyên truyền trên sóng truyền hình đại phương vào các khung giờ vàng.	Chủ trì: Sở Thông tin và truyền thông, Đài phát thanh truyền hình và Báo Bình Phước. Phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Thực hiện thường xuyên		X	Kế hoạch 2024	
<b>TỔNG SỐ</b>				<b>21/49</b>	<b>28/49</b>		

Thống kê tiến độ nhiệm vụ: Tổng số: 49 đầu công việc; Trong đó: 24 nhiệm vụ đang thực hiện; 28 nhiệm vụ chưa thực hiện.

- Nhóm nhiệm vụ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Tổng số: 19 nhiệm vụ (Đang thực hiện 07 nhiệm vụ, chưa thực hiện 12 nhiệm vụ);
- Nhóm nhiệm vụ phục vụ phát triển kinh tế, xã hội: Tổng số: 07 nhiệm vụ (Đang thực hiện 04 nhiệm vụ, chưa thực hiện 03 nhiệm vụ);
- Nhóm nhiệm vụ phục vụ phát triển công dân số: Tổng số: 02 nhiệm vụ (Đang thực hiện 02 nhiệm vụ);
- Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư: Tổng số: 14 nhiệm vụ (Đang thực hiện 07 nhiệm vụ, chưa thực hiện 06 nhiệm vụ);
- Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành: Tổng số: 05 nhiệm vụ (Đang thực hiện 01 nhiệm vụ, chưa thực hiện 04 nhiệm vụ);
- Nguồn lực: Tổng số: 02 nhiệm vụ (Chưa thực hiện 02 nhiệm vụ);
- Công tác tuyên truyền: Tổng số: 01 nhiệm vụ (Chưa thực hiện 01 nhiệm vụ);